

Số: 359 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải của 3 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 08/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục: Đường thủy nội địa Việt Nam, Hàng hải Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải của 3 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 với các nội dung sau:

I. Phạm vi áp dụng

Hướng dẫn tạm thời này áp dụng đối với hoạt động vận tải của 3 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải) trên phạm vi toàn quốc đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; đồng thời bảo đảm vận tải hàng hóa liên tỉnh lưu thông, tổ chức vận tải hành khách công cộng liên tỉnh phù hợp với tình hình diễn biến dịch COVID-19.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng kiểm soát dịch, đơn vị kinh doanh vận tải của 3 lĩnh vực; đơn vị vận tải nội bộ; bến xe, trạm dừng nghỉ trên đường bộ; cảng biển; cảng, bến thủy nội địa; đầu mối xếp dỡ hàng hóa khác;

b) Người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ trên phương tiện, người đi theo phương tiện (đối với vận tải hàng hóa, vận tải người nội bộ, chở công nhân, chuyên gia) và hành khách tham gia giao thông bằng phương tiện vận tải 3 lĩnh vực;

c) Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận tải.

3. Phân loại, phạm vi đánh giá cấp độ dịch

3.1. Phân loại cấp độ dịch

- Cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh;
- Cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng;
- Cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam;
- Cấp 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.

3.2. Phạm vi đánh giá cấp độ dịch

Đánh giá từ quy mô cấp xã. Khuyến khích đánh giá từ phạm vi, quy mô nhỏ nhất có thể (dưới cấp xã) nhằm đảm bảo linh hoạt, hiệu quả.

4. Hoạt động vận tải đường bộ (bao gồm cả hoạt động vận tải nội bộ), vận tải đường thủy nội địa, hàng hải trên địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2, cấp 3, cấp 4 được phép hoạt động nhưng phải thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo yêu cầu và hướng dẫn của Bộ Y tế và Y tế địa phương.

5. Người điều khiển phương tiện (lái xe, phụ xe, nhân viên bốc xếp đi theo xe; lái tàu, thủy thủ, nhân viên bốc xếp đi theo tàu), hành khách tham gia giao thông 3 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải) phải đáp ứng các yêu cầu sau:

5.1. Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế;

5.2. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

5.3. Xét nghiệm y tế, cách ly y tế: thực hiện theo yêu cầu và hướng dẫn của Bộ Y tế và Y tế địa phương.

6. Đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh vận tải, bến xe khách, trạm dừng nghỉ trên đường bộ; cảng biển; cảng, bến thủy nội địa; đầu mối xếp dỡ hàng hoá khác trên địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2, cấp 3, cấp 4 được phép hoạt động nhưng phải thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo yêu cầu, hướng dẫn của Bộ Y tế và Y tế địa phương.

7. Trường hợp Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Bộ Y tế ban hành quy định mới về phòng, chống dịch COVID-19 đối các với đối tượng áp dụng tại Hướng dẫn tạm thời này thì thực hiện theo quy định mới.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải của 5 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, đường sắt, hàng không) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, Văn bản số 10137/BGTVT-VT ngày 20/10/2021 về việc phối hợp chỉ đạo triển khai Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và Văn bản số 1026/BGTVT-VT ngày 28/01/2022 của Bộ GTVT về việc điều chỉnh một số nội dung hướng dẫn về tần suất và giãn cách chỗ trên phương tiện tại Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giao thông vận tải - Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam, Hiệp hội Vận tải ô tô địa phương, Hội Vận tải thủy nội địa Việt Nam, Hiệp hội Chủ tàu Việt Nam; đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh vận tải; bến xe khách, trạm dừng nghỉ trên đường bộ; cảng biển; cảng, bến thủy nội địa; đầu mối xếp dỡ hàng hóa khác; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./ruid*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng Bộ GTVT;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ủy ban ATGT Quốc gia;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu VT, V.Tài (Phongdq, 5b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Đình Thọ